

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 40/2023/HSPT
Ngày: 12/4/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**

Các Thẩm phán: 1/ Ông **NGUYỄN TUẤN LONG**

2/ Bà **LÊ THỊ HIỀN**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **PHÙNG TẤN ĐẠT** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà **LÊ ÁNH DƯƠNG** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh KH1 xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 14/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 2 năm 2023 đối với các bị cáo Võ Thái Kiên T1 và Nguyễn Minh H1, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 384/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nt1, tỉnh KH1.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. VÕ THÁI KIẾN T1 - Sinh năm 2003 tại KH1

Nơi cư trú: 120 Lạc Long Quân, phường PT1, thành phố Nt1, tỉnh KH1.

Nghề nghiệp: sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Võ Ng – sinh năm: 1966 và bà: Phạm Thị Thu Th – sinh năm:

1965

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN MINH H1 - Sinh năm 1997 tại KH1

Nơi cư trú: Thôn Bình Khánh, xã DH, huyện DK1, tỉnh KH1.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Trí Nh – sinh năm: 1973 và bà: Phùng Thị Ngọc Th1 – sinh năm: 1972

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Thái Kiên T1:*

Luật sư Lê Văn T2 – Văn phòng Luật sư Lê Văn T2 và cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh KH1. Luật sư T2 có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/5/2022, trong khi tuần tra tại khu vực trước quán cà phê Phượng Hoàng (số 05 đường Lê Thánh Tôn, phường Lộc Thọ, thành phố Nt1), tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Nt1 phát hiện Võ Thái Kiến T1 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu T1 xuất trình giấy tờ tùy thân. Qua kiểm tra, T1 tự giao nộp 01 gói nylon màu vàng được dán kín có dán biên nhận của nhà xe Huỳnh Gia số 10092, thông tin “Người nhận: DANH 0352805708” cho tổ công tác và khai nhận bên trong có chứa ma túy nên tổ công tác đưa T1 về trụ sở công an phường Lộc Thọ làm việc. Tại cơ quan công an, T1 tự mở gói nylon màu vàng mà T1 giao nộp để kiểm tra phát hiện bên trong có 01 bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (7x12)cm bên trong chứa 05 viên nén màu xanh da trời (được niêm phong, ký hiệu A). T1 khai nhận số viên nén màu xanh da trời trên là ma túy T1 đặt mua của một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh gửi qua nhà xe Huỳnh Gia cho T1 để về bán cho người khác. Tổ công tác tiến hành niêm phong và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T1.

Quá trình làm việc, T1 khai nhận đã cùng mua bán ma túy cần sa với nam thanh niên tên H1, hiện đang ở Phòng 306 Căn hộ HK, số 09 đường số 02, phường Phước Long, thành phố Nt1.

Căn cứ lời khai của T1, tổ công tác phối hợp với Công an phường Phước Long đến trước Phòng 306 căn hộ HK trên thì phát hiện Nguyễn Minh H1 đang đứng trước căn hộ nên tổ công tác yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Lúc này, H1 thừa nhận bản thân cùng T1 mua bán cần sa và cùng nhau trồng cây cần sa tại Phòng 303 căn hộ HK trên.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H1, tại phòng 306 căn hộ HK (số 9 đường số 02, phường Phước Long, thành phố Nt1), tổ công tác phát hiện trên bàn trong phòng ngủ có: 01 hộp nhựa màu trắng và 01 bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (10x14)cm bên trong đều chứa thảo mộc khô xay nhuyễn (được niêm phong, ký hiệu B), 01 cối xay bằng kim loại, 01 kéo bằng kim loại. Ngoài ra, tổ công tác còn phát hiện dưới nền nhà có: 02 bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (18x22)cm bên trong chứa hoa lá thảo mộc khô (được niêm phong, ký hiệu C), 01 cân điện tử và nhiều bịch nylon có khóa hần miệng với nhiều kích cỡ bên trong không chứa gì.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T1, tại Phòng 303 Căn hộ HK, số 9 đường số 02, phường Phước Long, thành phố Nt1, tổ công tác phát hiện trong phòng có 16 cây thảo mộc lười (gồm rễ, thân, hoa, lá) được trồng trong chậu nhựa (được niêm phong, ký hiệu D), 01 dàn đèn và 01 bát nhựa.

Quá trình điều tra, T1 và H1 cùng khai nhận: Khoảng tháng 09/2021, T1 và H1 bàn bạc với nhau cùng mua ma túy cần sa khô về phân lẻ bán cho người khác kiếm lời. T1 và H1 mỗi người góp khoảng 4.000.000 đồng đến 5.000.000

đồng, thông qua mạng xã hội, H1 đặt mua 100 gam ma túy cần sa khô với giá 4.000.000 đồng về cất giấu tại Phòng 306 căn hộ HK trên. Khi có khách liên hệ mua ma túy, T1 và H1 cùng nhau bán cho khách (chưa rõ lai lịch) với giá 150.000 đồng/gam, 1.000.000 đồng/10 gam ma túy cần sa khô. Đến tháng 02/2022, H1 và T1 mỗi người góp thêm khoảng 15.000.000 đồng để thuê phòng, mua hạt giống và dụng cụ trồng cây cần sa sau đó tự chế biến ra ma túy để bán cho người khác. Cả hai trồng được 16 cây cần sa tại Phòng 303 căn hộ HK trên nhưng chưa kịp thu hoạch thì bị phát hiện thu giữ. Cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần, H1 đặt mua 200 gam ma túy cần sa khô với giá 8.000.000đ về giấu tại Phòng 306 để cùng T1 bán cho người khác, thì bị thu giữ như đã nêu trên.

Ngoài ra, ngày 25/5/2022, T1 tự liên hệ với nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh mua 05 viên ma túy “thuốc lắc” mục đích để bán cho người khác. Đến sáng ngày 26/5/2022, T1 nhận ma túy mang về thì bị phát hiện như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 3191/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an kết luận:

- Gói ký hiệu A: 05 viên nén màu xanh da trời đựng trong 01 gói nylon - gửi giám định đều là ma túy, tổng khối lượng: 2,7786gam, loại MDMA.

- Gói ký hiệu B:

- + Thảo mộc khô được xay nhuyễn đựng trong 01 hộp nhựa màu trắng (ký hiệu B1), gửi giám định là ma túy, khối lượng: 65,6 gam, là lá Cần sa.

- + Hoa, lá thảo mộc khô đựng trong 01 gói nylon màu trắng chứa (ký hiệu B2), gửi giám định là ma túy, khối lượng: 31,1 gam, là lá, hoa Cần sa.

- Gói ký hiệu C: Hoa, lá thảo mộc khô đựng trong 02 gói nylon, gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng: 195,0 gam, là lá, hoa Cần sa.

- Gói ký hiệu D: 16 cây thảo mộc tươi gồm rễ, thân, hoa, lá, gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng: 1633,3 gam, là rễ, thân, hoa, lá cây Cần sa.

Bản án hình sự sơ thẩm số 384/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nt1, tỉnh KH1 đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Võ Thái Kiên T1 và Nguyễn Minh H1; xử phạt Võ Thái Kiên T1 3 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; xử phạt Nguyễn Minh H1 2 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngày 29/12/2022, bị cáo Võ Thái Kiên T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 09/01/2023, bị cáo Nguyễn Minh H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH1 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thái Kiên T1, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T1; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H1, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo H1.

Bào chữa cho bị cáo Võ Thái Kiến T1, luật sư Lê Văn T2 đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo đang là sinh viên, gia đình bị cáo có bà ngoại là bà Trương Thị Phụng được Nhà nước tặng Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt, tù đầy, mức hình phạt mà Hội đồng xét xử sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo có phần quá nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Võ Thái Kiến T1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Minh H1 không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Thái Kiến T1 đề ngày 29/12/2022, được nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nt1 vào cùng ngày. Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H1 đề ngày 05/01/2023, được nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nt1 vào ngày 09/01/2023. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết các đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án và nội dung kháng cáo của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thái Kiến T1 và Nguyễn Minh H1 thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Nt1, tỉnh KH1. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của nhau, với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 26/5/2022, Võ Thái Kiến T1 bị bắt quả tang đang cất giấu 2,7786 gam ma túy loại MDMA do bị cáo mua của một người không rõ lai lịch để bán lại cho người khác kiếm lời. Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ tại các phòng 303, 306 căn hộ HK, số 9 đường số 2, phường Phước Long, thành phố Nt1 (nơi ở của Võ Thái Kiến T1 và Nguyễn Minh H1) 1925 gam rễ, thân, hoa, lá cây cần sa. Võ Thái Kiến T1 và Nguyễn Minh H1 thừa nhận lượng cần sa nói trên do các bị cáo góp tiền mua từ đối tượng không xác định được lai lịch và tự trồng tại nhà với mục đích bán cho các con nghiện. Như vậy, bản án hình sự sơ thẩm số 384/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nt1, tỉnh KH1 xét xử các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Bị cáo Võ Thái Kiến T1 và Nguyễn Minh H1 phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy các đã cáo đã cùng nhau tàng trữ với mục đích bán lại kiếm lời là 1925 gam rễ, thân, hoa, lá cần sa. Ngoài ra, riêng bản thân bị cáo T1 còn tàng

trữ 2,7786 gam ma túy loại MDMA để bán lại cho người khác. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Thái Kiến T1 xuất trình tài liệu, chứng cứ mới chứng minh bà ngoại của bị cáo (bà Trương Thị Phụng) là người có công với Cách mạng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy khối lượng ma túy các bị cáo mua bán là tương đối lớn so với mức định lượng được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; trong đó khối lượng ma túy bị cáo T1 phải chịu trách nhiệm hình sự lớn hơn khối lượng ma túy của bị cáo H1. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, hoàn cảnh, nguyên nhân phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và xử phạt bị cáo T1 3 năm 6 tháng tù, xử phạt bị cáo H1 2 năm 6 tháng tù là không nặng so với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Các bị cáo Võ Thái Kiến T1 và Nguyễn Minh H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Thái Kiến T1 và Nguyễn Minh H1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo;

Xử phạt bị cáo **VÕ THÁI KIẾN TƯỜNG 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN MINH HIẾU 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2/ **Về án phí:** Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Võ Thái Kiến T1 và Nguyễn Minh H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh KH1
- Công an tỉnh KH1
- Công an TP Nt1
- VKSND TP Nt1
- Chi cục THADS TP Nt1
- TAND TP Nt1
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH